

QUẢN LÝ THỰC TẬP SƯ PHẠM CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TẠI TRƯỜNG THỰC HÀNH CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

TRƯƠNG THỊ MINH PHƯỢNG*

Ngày nhận bài: 22/08/2016; ngày sửa chữa: 22/08/2016; ngày duyệt đăng: 22/08/2016.

Abstract: Pedagogical practice management of Preschool students is an important task of The National College for Education to train professional skills for the future Preschool teachers. As a veteran manager of pedagogical practice activities at Practical kindergarten - The National College for Education, author shares experiences and proposes measures to improve quality of pedagogical practice for students.

Keywords: Pedagogical practical management, preschool education, pedagogical practice, managers.

1. Trong những năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, giáo dục nước ta đã có sự thay đổi và chuyển biến đáng kể. Đội ngũ giáo viên (GV) đã tăng nhanh về số lượng và chất lượng; GV có trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn tăng lên. Chất lượng đội ngũ GV đã được cải thiện; bên cạnh đó, một bộ phận GV đã quen với phương pháp dạy học truyền thống, không thường xuyên cập nhật thông tin và tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, ngại thay đổi nên chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục hiện nay; năng lực sáng tạo và kỹ năng thực hành còn hạn chế, chưa thực sự tâm huyết với nghề...

Thực tế cho thấy, đội ngũ GV mầm non (MN) hiện nay đã tăng nhanh về số lượng. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu đổi mới về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục (CS-GD) trẻ MN theo hướng “tích hợp”, “lấy trẻ làm trung tâm”, tăng cường tổ chức hoạt động cho trẻ trải nghiệm, tạo tình huống để kích thích trẻ có nhu cầu khám phá, hoạt động... thì đội ngũ GVMN còn bộc lộ một số hạn chế.

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (CĐSPTU) là nơi đào tạo những GVMN; nâng cao chất lượng rèn luyện tay nghề cho sinh viên (SV) thực tập sư phạm (TTSP) là một trong những nhiệm vụ sống còn của Nhà trường. Từ lý thuyết, SV đã tiếp thu được tại Trường, SV cần được rèn luyện, trải nghiệm trong công tác CS-GD trẻ ở trường mầm non thực hành (MNTH), để các em trở thành những GVMN “yêu nghề, mến trẻ”, năng động và sáng tạo, biết vận dụng linh hoạt giữa lý thuyết vào thực hành..., góp phần vào sự nghiệp GD-ĐT nguồn nhân lực đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

Thực hành được xem là “cầu nối” giữa lý luận với thực tiễn. Xuất phát từ tính chất quan trọng của TTSP,

việc quản lý này sao cho hiệu quả là vấn đề đặt ra cho những người làm công tác quản lý đào tạo.

2. Thực trạng công tác quản lý TTSP của SV giáo dục mầm non (GDMN) tại các trường MNTH của Trường CĐSPTU

Công tác quản lý TTSP của SV tại các trường MNTH của Trường CĐSPTU trong những năm qua đã có rất nhiều nỗ lực, góp phần đáng kể vào việc nâng cao chất lượng đào tạo SV. SV của Trường CĐSPTU ra trường được xã hội chấp nhận; Trường đã xây dựng được “thương hiệu” và phần nào khẳng định được chất lượng đào tạo và vị thế của mình. Thực trạng quản lý TTSP của SV tại các trường MNTH đã nổi lên những mặt mạnh; đồng thời, cũng bộc lộ những điểm còn hạn chế trước thực tiễn đổi mới quản lý giáo dục (QLGD) và đào tạo GVMN.

2.1. Ưu điểm: Các cán bộ quản lý (CBQL) TTSP đã nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của việc rèn luyện tay nghề cho SV nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định vị thế của nhà trường. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường CĐSPTU quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các trường MNTH; thường xuyên chỉ đạo Phòng Đào tạo phối hợp chặt chẽ với Khoa GDMN và các trường MNTH triển khai việc quản lý, giám sát, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc việc thực hiện TTSP.

Các trường MNTH đều là những trường có chất lượng về CS-GD trẻ, có kinh nghiệm trong việc rèn kỹ năng nghề cho SV.

2.2. Hạn chế: Nhận thức và hoạt động của các đối tượng tham gia công tác TTSP còn bộc lộ nhiều bất cập: vẫn còn một số SV chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện học phần

* Trường Mầm non thực hành Hoa Sen - Hà Nội

TTSP. Biểu hiện: Không tận dụng mọi thời gian ở trường MNTN để học hỏi kinh nghiệm kiến thức về GDMN; còn tư tưởng trung bình chủ nghĩa, chưa đầu tư thời gian công sức vào việc lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch, tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ... Một bộ phận nhỏ GVMN còn ngại hướng dẫn SV TTSP, ngại duyệt giáo án, đánh giá hoạt động TTSP của SV.

Các trường MNTN đã đáp ứng được về mặt chất lượng nhưng chưa đáp ứng được về mặt số lượng nhóm lớp nhà trẻ, mẫu giáo để SV TTSP; Mỗi nhóm lớp MN thường có 4-5 SV thực tập, có những đợt số lượng SV trong một nhóm lớp nhà trẻ, mẫu giáo lên tới 6-7 SV (khóa này chưa kết thúc, khóa kia đã bắt đầu triển khai); Số lượng các độ tuổi của trẻ trong các trường MNTN chưa đồng đều (trong ba trường chỉ có 2 lớp nhà trẻ); Hệ thống văn bản quy định về quản lý TTSP chưa hoàn thiện (hệ thống bảng biểu chưa đầy đủ, rõ ràng; chức năng nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia công tác TTSP không còn phù hợp với thực tế hiện nay); Chưa xây dựng hoàn thiện nội dung, quy trình, hình thức tổ chức TTSP theo hướng đổi mới QLGD và đào tạo GVMN; Kiểm tra việc quản lý, hướng dẫn SV tại các trường MNTN chưa làm thường xuyên; Đánh giá kết quả TTSP của SV chưa toàn diện, chưa sát thực tế...

3. Một số biện pháp quản lý TTSP cho SV GDMN của Trường CĐSPTU

3.1. Nâng cao nhận thức cho các đối tượng tham gia công tác TTSP. Đây chính là cách thức tác động vào đối tượng quản lý nhằm giúp họ nâng cao khả năng hoàn thành kết quả mục tiêu nhiệm vụ quản lý. Nhận thức đầy đủ giúp cho đội ngũ quản lý, GVMN của các trường MNTN, SV GDMN thấm nhuần đường lối giáo dục của Đảng, Chiến lược phát triển nguồn lực con người Việt Nam trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước và các chủ trương xây dựng phát triển đội ngũ nhà giáo của Đảng, Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Nâng cao nhận thức giúp các cấp quản lý nhận thức đúng đắn về vai trò trách nhiệm của mình đối với việc quản lý TTSP của SV - đó là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường; Giúp đội ngũ quản lý và GVMN các trường MNTN nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của việc rèn kỹ năng nghề cho SV GDMN, góp phần đặc lực vào việc thực hiện thành mục tiêu đào tạo GVMN của Trường CĐSPTU; Giúp SV nhận thức đầy đủ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng nghề thông qua hoạt động TTSP ở các trường MNTN. Các em không chỉ nhận thức mà biến nhận thức thành hành

động thể hiện ở kết quả thực sự của mỗi đợt TTSP, đó là hành trang cho các em trở thành GVMN.

Đối với CBQL TTSP: Nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng của TTSP đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo SV của Trường; từ đó, nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý TTSP có hiệu quả. Đối với GVMN trường MNTN (những người trực tiếp hướng dẫn SV) phải nhận thức đúng vai trò, trách nhiệm mình trong việc đào tạo SV. Còn với SV, việc nhận thức đúng ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của rèn luyện kỹ năng nghề là nhiệm vụ phải làm với thái độ nghiêm túc, tích cực, tự giác nhằm tiếp cận nhanh chóng với những kinh nghiệm và thực tiễn đời sống GDMN hiện nay.

3.2. Lựa chọn và bồi dưỡng GVMN hướng dẫn SV TTSP là khâu hết sức quan trọng và cần thiết. Ban Giám hiệu tuyển chọn GV hướng dẫn SV TTSP dựa trên một số tiêu chí sau: - Trình độ chuyên môn nghiệp vụ; - Tuổi đời, tuổi nghề; - Tinh thần trách nhiệm.

Việc thực hiện giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn cho GVMN hướng dẫn SV TTSP thông qua đào tạo, bồi dưỡng giúp GVMN có kiến thức và năng lực sư phạm tốt để hướng dẫn SV TTSP đạt kết quả như mong muốn.

3.3. Hoàn thiện nội dung, quy trình, hình thức tổ chức TTSP theo hướng đổi mới QLGD và đào tạo GVMN:

3.3.1. Nội dung TTSP:

- *Mục đích yêu cầu:* + Cung cấp cho SV những kiến thức thực hành (các tiết học mẫu, trò chơi, chế độ sinh hoạt, vệ sinh, các hình thức CS-GD trẻ ngoài giờ học); + SV tập làm GVMN, củng cố các kỹ năng CS-GD trẻ đã thực hiện ở TTSP giai đoạn III, chuẩn bị làm GVMN thực sự ở học phần thực tập tốt nghiệp; + Hình thành cho SV kỹ năng tổ chức hoạt động sư phạm, phân tích, đánh giá các quá trình sư phạm một cách khoa học (chuẩn bị, tổ chức thực hiện, tự đánh giá kết quả thực hành); + Hình thành cho SV các kỹ năng của GVMN trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ; + Giúp SV thâm nhập học tập kinh nghiệm thực tế các phong trào giáo dục được tổ chức ở trường, lớp MN; + Giáo dục cho SV những phẩm chất đạo đức của người GVMN.

- *Nội dung:* Giai đoạn này SV đã học xong phương pháp các bộ môn: tuần đầu SV kiến tập, chuẩn bị giáo án, đồ dùng dạy học, đồ chơi; tuần 2, 3, 4 SV tập tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ.

- *Nhiệm vụ của SV:* Chuẩn bị đầy đủ giáo án, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động tập dạy, tổ chức tốt tất cả các hoạt động CS-GD trẻ được phân công.

3.3.2. Quy trình TTSP:

- *Chuẩn bị trước khi SV xuống các cơ sở thực hành:*

+ Cán bộ phụ trách thực hành thực tập của Trường CĐSPTU lên kế hoạch phân công SV TTSP xuống các trường MNTH; + Cán bộ phụ trách trao đổi với Phó hiệu trưởng phụ trách thực hành thực tập ở các trường MNTH về số lượng SV và kế hoạch TTSP; + Phó hiệu trưởng sắp xếp SV thực hành thực tập vào các lớp theo độ tuổi đã được phân công.

- *Quá trình thực hiện THSP tại các cơ sở thực hành:*

+ Buổi đầu xuống trường MNTH, Phó hiệu trưởng phụ trách thực hành thực tập gặp gỡ SV, giới thiệu đặc điểm tình hình, quy mô, cơ cấu của trường, nhắc nhở, thống nhất một số các yêu cầu nội quy của nhà trường mà SV phải tuân thủ trong đợt TTSP; + Khi trở về nhóm, lớp, cô giáo nhóm trưởng sẽ trao đổi, thống nhất với SV các yêu cầu cần thực hiện trong đợt TTSP; + SV được GVMN của trường MNTH góp ý, kí duyệt giáo án trước khi tập dạy; + Sau mỗi buổi tập dạy, SV được bình giảng ngay trong ngày (tự đánh giá hoạt động tập dạy, các bạn cùng nhóm góp ý, GV góp ý, đánh giá cho điểm).

- *Kết thúc đợt TTSP:* + Điểm tổng kết đợt TTSP của SV được công khai; + Phó hiệu trưởng phụ trách thực hành thực tập họp tổng kết rút kinh nghiệm về các mặt trong đợt TTSP; + SV được phát biểu ý kiến hoặc đề nghị những vấn đề còn vướng mắc trong đợt TTSP.

3.3.3. *Hình thức TTSP:* - Tham quan trường MN; - Nghe báo cáo của Phó hiệu trưởng phụ trách thực hành thực tập về tình hình trường, lớp; + Kiến tập một số giờ dạy mẫu của GVMN; - Tập tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ tại các nhóm lớp được phân công theo yêu cầu của từng đợt TTSP; - Mỗi đợt TTSP, SV được thực tập tập trung ở một độ tuổi MN nhất định.

3.4. Tăng cường kiểm tra việc quản lý TTSP của SV GDMN tại các trường MNTH:

- *Mục đích:* + Tăng cường kiểm tra việc quản lý, hướng dẫn SV GDMN tại các trường MNTH là giúp cho chủ thể quản lý thu nhận đầy đủ thông tin về việc triển khai kế hoạch, thực hiện việc hướng dẫn và kết quả TTSP của SV; + Giúp CBQL phát hiện những mặt tốt, tích cực cũng như những hạn chế thiếu sót để kịp thời bổ sung, điều chỉnh nhằm không ngừng nâng cao chất lượng quản lý; + Tăng cường tính chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của các CBQL và GVMN hướng dẫn SV TTSP.

- *Nội dung:* + Kiểm tra việc triển khai, thực hiện kế hoạch TTSP của SV tại các trường MNTH; + Kiểm tra

việc hướng dẫn SV lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ; + Kiểm tra việc đánh giá kết quả TTSP của SV tại các trường MNTH; + Kiểm tra chất lượng TTSP của SV; + Kiểm tra ý thức thái độ của SV khi tham gia TTSP.

- *Cách tiến hành:* + CBQL có kế hoạch hàng tuần xuống kiểm tra hoạt động TTSP của SV tại các trường MNTH (quan sát, dự các giờ dạy mẫu cho SV kiến tập của GVMN, xem kế hoạch tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ của SV đã được GVMN duyệt, cùng Phó hiệu trưởng, GVMN của trường MNTH dự giờ tập dạy của SV, nghe nhận xét đánh giá kết quả hoạt động của SV; + CBQL kiểm tra các sổ (sổ ghi nhật kí TTSP của SV, sổ hướng dẫn SV TTSP của GVMN...;

Tăng cường kiểm tra việc quản lý hướng dẫn SV TTSP tại các trường MNTH có tác dụng đối với việc nâng cao chất lượng rèn luyện kĩ năng nghề cho SV. Có kiểm tra, CBQL mới nắm được đầy đủ các thông tin phản hồi về tình hình thực tế triển khai kế hoạch, hướng dẫn SV TTSP tại các trường MNTH; từ đó, có biện pháp bổ sung, uốn nắn thích hợp. Mặt khác, qua kiểm tra, CBQL nắm được trình độ, năng lực đội ngũ GVMN để có kế hoạch bồi dưỡng; nắm được trình độ tiếp thu phần lí luận của SV, vận dụng lí luận vào thực tiễn CS-GD để có những đề xuất điều chỉnh bổ sung phần lí thuyết cho SV trước khi đi TTSP.

3.5. Đổi mới nội dung đánh giá kết quả TTSP của SV.

Đánh giá là khâu quan trọng trong toàn bộ quá trình quản lý. Đánh giá TTSP gồm nhiều lĩnh vực, ở đây chúng tôi chỉ đề cập đến: đánh giá kết quả TTSP của SV GDMN. Đổi mới nội dung đánh giá kết quả TTSP của SV là giúp việc biến quá trình đánh giá thành quá trình tự đánh giá, động viên khuyến khích SV tích cực tự giác rèn luyện tay nghề.

- *Mục đích:* + Đảm bảo tính khoa học, khách quan và chính xác; + Đáp ứng được yêu cầu đánh giá kết quả TTSP của SV theo mục tiêu, nội dung từng đợt TTSP; + Đánh giá kết quả TTSP của SV một cách toàn diện.

- *Nội dung:* + Đánh giá ý thức của SV trong mỗi đợt TTSP; + Đánh giá việc lập kế hoạch và tập tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ; + Đánh giá việc nghiên cứu sự phát triển của trẻ theo yêu cầu từng đợt TTSP; + Đánh giá thu hoạch cá nhân sau mỗi đợt TTSP.

- *Cách tiến hành:* + Nghiên cứu kĩ mục tiêu, nội dung, tiêu chuẩn đánh giá từng đợt TTSP; thang điểm đánh giá tiết dạy, tổ chức hoạt động CS-GD trẻ của từng bộ môn;

(Xem tiếp trang 171)

BD. Lập hồ sơ theo dõi quá trình tham gia BDGV và áp dụng kiến thức, kĩ năng được BD vào việc tổ chức các hoạt động sư phạm. Theo dõi sát những biến động trong toàn bộ quá trình hoạt động của GV để kịp thời định hướng, khích lệ, thúc đẩy họ nỗ lực vươn lên tích cực BD và tự BD.

Để hoạt động kiểm tra, đánh giá đạt hiệu quả cần chú trọng đến các phương pháp kiểm tra, đánh giá; phải nêu rõ được những ưu, khuyết điểm trong nội dung, phương pháp dạy học của GV; đánh giá đúng chất lượng, hiệu quả của hoạt động BD GVMN. Trong một năm học, sau khi BD, tối thiểu mỗi GV phải được kiểm tra toàn diện và từng mặt ít nhất là một lần.

Theo yêu cầu CNN GVMN, quản lí hoạt động BD GVMN theo CNN cần chú ý tổ chức nghiên cứu CNN, triển khai và chỉ đạo hoạt động BD, kiểm tra giám sát hoạt động BD, đảm bảo các điều kiện cho hoạt động BD. Các hoạt động đó có tác động, định hướng, tổ chức nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; đồng thời, giúp chủ thể quản lí xây dựng kế hoạch và tổ chức việc thực hiện nâng cao phẩm chất chính trị, kiến thức và kĩ năng sư phạm của đội ngũ GV.

Với việc xây dựng và thực hiện các giải pháp trên đây, công tác quản lí hoạt động BDGV của các trường mầm non thực hành thuộc Trường CĐSPTƯ sẽ đáp ứng ngày càng cao hơn yêu cầu của CNN GVMN và các yêu cầu đặc thù khác của các nhà trường với tư cách là cơ sở thực hành phục vụ đào tạo của Trường. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2008). *Quyết định số 36/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/07/2008 về việc ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.*
- [2] Hoàng Phê (chủ biên) (2008). *Từ điển Tiếng Việt.* NXB Đà Nẵng.
- [3] Đặng Thành Hưng (2010). *Bản chất của quản lí giáo dục.* Tạp chí Khoa học giáo dục, số 60.
- [4] Đặng Quốc Bảo - Đỗ Quốc Anh - Đinh Thị Kim Thoa (2007). *Cẩm nang nâng cao năng lực và phẩm chất đội ngũ giáo viên.* NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Bộ GD-ĐT (2008). *Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/04/2008 về việc ban hành Điều lệ trường mầm non.*
- [6] Bộ GD-ĐT (2012). *Công văn số 1700/BGDĐT-NGCBLGD ngày 26/03/2012 về hướng dẫn đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT.*

Quản lí thực tập sư phạm của sinh viên...

(Tiếp theo trang 166)

thực trạng đánh giá kết quả TTSP của Trường CĐSPTƯ trong những năm gần đây; + Xây dựng thang điểm đánh giá trên cơ sở kế thừa, chọn lọc thang điểm của các bộ môn, để ra một thang điểm để sử dụng, phù hợp với thực tế đánh giá các hoạt động CS-GD trẻ của SV tại trường MNTH; + Khi GVMN nhận xét, đánh giá giờ tổ chức hoạt động CS-GD trẻ do SV tiến hành, nhóm SV được cùng tham gia nhận xét, đánh giá; + Quy định rõ sản phẩm đánh giá, trách nhiệm đánh giá, hình thức, hệ số đánh giá kết quả TTSP của SV. Trong đó: *Sản phẩm đánh giá kết quả TTSP* (ý thức, việc tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ, thu hoạch cá nhân, bài tập nghiên cứu; *Trách nhiệm đánh giá* (GVMN đánh giá ý thức, việc tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ, giảng viên Khoa GDMN đánh giá thu hoạch, bài tập nghiên cứu); *Hình thức và hệ số đánh giá* (điểm tổng kết đợt TTSP là điểm trung bình cộng của: Điểm tổ chức các hoạt động CS-GD trẻ + điểm ý thức; Điểm bài tập nghiên cứu; Điểm thu hoạch cá nhân; Hệ số đánh giá điểm TTSP (các môn chuyên ngành hệ số 2, các môn còn lại hệ số 1); Đổi mới nội dung đánh giá kết quả TTSP nhằm đánh giá toàn diện các nội dung thực

tập, khắc phục các kĩ năng còn yếu của SV trong quá trình rèn luyện tay nghề.

Các biện pháp quản lí trên có mối quan hệ mật thiết, gắn bó hữu cơ, thúc đẩy lẫn nhau nhằm nâng cao chất lượng TTSP của SV. Trong giai đoạn hiện nay cần thực hiện đồng bộ các biện pháp này. Trong từng điều kiện và thời gian cụ thể, mỗi biện pháp được sử dụng ở mức độ khác nhau, song các biện pháp này cần được vận dụng linh hoạt, hợp lí, sáng tạo sẽ ảnh hưởng tốt đến hiệu quả quản lí công tác TTSP - một yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo SV tại Trường CĐSPTƯ. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (1999). *Chiến lược phát triển giáo dục mầm non từ 1998-2020.*
- [2] Nguyễn Đức Chính (chủ biên) (2002). *Kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Trần Khánh Đức (2014). *Quản lí và kiểm định chất lượng đào tạo theo ISO & TQM.* NXB Giáo dục.
- [4] Đặng Thành Hưng (2004). *Một số cách tiếp cận trong đánh giá chất lượng giáo dục.* Tạp chí Giáo dục, số 92, tr 7-8.
- [5] Tạ Thị Ngọc Thanh (2004). *Về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non.* Tạp chí Giáo dục, số 92, tr 11-12.